

Họ, tên thí sinh:Số báo danh:

Mã đề thi 5501

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Tổ chức ASEAN được đánh giá như một “điều kì diệu” **không** phải vì

- A. đã trở thành một thực thể chính trị - quân sự - kinh tế mạnh mẽ và gắn kết.
- B. nỗ lực kiến tạo được môi trường hoà bình, ổn định ở Đông Nam Á.
- C. góp phần kiềm chế những ảnh hưởng của các nước lớn vào Đông Nam Á.
- D. góp phần tạo ra sự hài hòa, gắn kết giữa các quốc gia trong khu vực.

Câu 2. Sự kiện nào sau đây đã kết thúc hoàn toàn hơn 1000 đô hộ của phong kiến phương Bắc, mở ra thời kì độc lập, tự chủ lâu dài cho dân tộc Việt Nam?

- A. Khởi nghĩa Lý Bí chống nhà Lương thắng lợi, lập ra nhà nước Vạn Xuân.
- B. Kháng chiến chống quân Nam Hán (938) do Ngô Quyền lãnh đạo thắng lợi.
- C. Khởi nghĩa Phùng Hưng lật đổ ách đô hộ của nhà Đường, giành quyền tự chủ.
- D. Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn do Lê Lợi lãnh đạo kết thúc thắng lợi hoàn toàn.

Câu 3. Nghệ thuật quân sự nào dưới đây trong kháng chiến chống quân xâm lược Tống thời Lý (thế kỉ XI) được kế thừa và phát huy trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418- 1427)?

- A. Kế sách “tiên phát chế nhân”.
- B. Kế sách “thanh dã”.
- C. Đánh nhanh thắng nhanh.
- D. Chủ động kết thúc chiến tranh.

Câu 4. Nguyên tắc nào sau đây quy định trong Hiến chương ASEAN (2007) nhằm mục tiêu gạt bỏ những khác biệt về chế độ chính trị giữa các nước thành viên?

- A. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
- B. Thúc đẩy hợp tác với các đối tác ngoài ASEAN.
- C. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.
- D. Tôn trọng sự khác biệt về văn hóa và tôn giáo.

Câu 5. Trong xu thế phát triển chung của thế giới hiện nay, nội dung nào sau đây là thời cơ Việt Nam có thể tận dụng để xây dựng và phát triển đất nước?

- A. Sự ổn định tình hình chính trị trong nước.
- B. Mua được các bằng phát minh với giá rẻ.
- C. Không bị áp dụng luật chống bán phá giá.
- D. Thu hút vốn, tiếp thu thành tựu khoa học.

Câu 6. Nội dung nào dưới đây là mục đích thành lập Cộng đồng ASEAN (2015)?

- A. Trung tâm điều hòa các nỗ lực quốc tế.
- B. Thúc đẩy hợp tác quốc tế, hợp tác khu vực.
- C. Duy trì hòa bình, an ninh thế giới.
- D. Đảm bảo hòa bình, ổn định lâu dài trong khu vực.

Câu 7. Sự ra đời của quốc gia nào sau đây đã mở rộng không gian địa lý của chủ nghĩa xã hội sang khu vực Mỹ Latinh?

- A. Cuba.
- B. Ấn Độ.
- C. Thái Lan.
- D. Iran.

-
- Câu 8.** Trong suốt quá trình lịch sử, dân tộc Việt Nam luôn phải đối phó với nhiều thế lực ngoại xâm và tiến hành nhiều cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc vì một trong những lí do nào sau đây?
- A. Là quốc gia có vị trí địa chiến lược quan trọng.
 - B. Là trung tâm văn hóa nổi bật nhất phương Đông.
 - C. Được xem là cái nôi của văn minh nhân loại.
 - D. Là một quốc gia chưa có độc lập, chủ quyền.
- Câu 9.** Cuộc đấu tranh chống ngoại xâm nào sau đây của nhân dân ta diễn ra trong thời kỳ Bắc thuộc (thế kỉ II TCN đến thế kỉ X)?
- A. Khởi nghĩa Phùng Hưng.
 - B. Kháng chiến chống quân Thanh.
 - C. Kháng chiến chống quân Xiêm.
 - D. Khởi nghĩa Lam Sơn.
- Câu 10.** Sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết (1922) có ý nghĩa nào sau đây?
- A. Đánh dấu sự thắng lợi của phong trào cách mạng vô sản ở châu Âu.
 - B. Tạo tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.
 - C. Đánh dấu nhà nước đơn nhất do một dân tộc chiếm ưu thế tuyệt đối.
 - D. Tạo điều kiện để mỗi dân tộc phát triển tách biệt, độc lập hoàn toàn.
- Câu 11.** Nhận định nào sau đây phản ánh đúng và đầy đủ vị trí, vai trò của tổ chức Liên hợp quốc?
- A. Là một liên kết chính trị- kinh tế lớn nhất hành tinh vì sự ổn định của toàn nhân loại.
 - B. Là diễn đàn quốc tế lớn nhất, vừa hợp tác vừa đấu tranh vì hòa bình, an ninh thế giới.
 - C. Là tổ chức quốc tế tạo dựng quan hệ thân thiện với tất cả các nước trên thế giới.
 - D. Là tổ chức quốc tế phát triển năng động vì sự ổn định, hợp tác của toàn thế giới.
- Câu 12.** Một trong những khó khăn của Cu- ba trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội từ năm 1991 đến nay là
- A. lệnh cấm vận kéo dài của Mỹ và phương Tây.
 - B. quá trình cải cách, cải tổ phạm phải nhiều sai lầm.
 - C. sự chống phá quyết liệt của các thế lực phản động.
 - D. mâu thuẫn sắc tộc, tôn giáo không thể điều hòa.
- Câu 13.** Nội dung nào sau đây là điểm giống nhau giữa công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc (1978) và công cuộc đổi mới ở Việt Nam (1986)?
- A. Từ bỏ mô hình kinh tế thị trường chuyển sang mô hình kế hoạch hóa tập trung.
 - B. Bắt đầu tiến hành cải cách, đổi mới khi chủ nghĩa xã hội không còn là một hệ thống.
 - C. Thực hiện đổi mới toàn diện trong đó lấy đổi mới chính trị là trọng tâm.
 - D. Đa dạng các thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo.
- Câu 14.** Trong chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc ở Việt Nam (1945 - 1975), sức mạnh tổng hợp của chiến tranh nhân dân chính là
- A. phát huy tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản trong điều kiện mới.
 - B. đoàn kết dân tộc dưới sự tập hợp của nhà nước xã hội chủ nghĩa.
 - C. tiến hành cuộc kháng chiến dựa vào sự ủng hộ của quốc tế.
 - D. toàn dân đánh giặc, lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định.
- Câu 15.** Sự thành lập tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) năm 1967 cho thấy
- A. sự vươn lên mạnh mẽ của các nước thuộc địa sau khi giành độc lập.
 - B. sự thay đổi tương quan so sánh lực lượng giữa các cường quốc.
 - C. hợp tác, liên kết là điều kiện quan trọng để thúc đẩy phát triển.
 - D. xu thế hòa hoãn Đông-Tây đã bắt đầu xuất hiện, giảm chạy đua vũ trang.
-

Câu 16. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng tác động của sự sụp đổ Trật tự hai cực I-an-ta đến tình hình thế giới?

- A. Tạo điều kiện cho sự thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
- B. Sự gia tăng vai trò của các trung tâm, tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế, khu vực.
- C. Đối thoại, hợp tác trở thành xu thế chủ yếu trong các mối quan hệ quốc tế.
- D. Mỹ tạm thời chiếm ưu thế trong tương quan so sánh lực lượng mới trên thế giới.

Câu 17. Nội dung nào sau đây có ý nghĩa quyết định đến sự hình thành và mở rộng thành viên của tổ chức ASEAN?

- A. Xu thế hòa hoãn Đông - Tây và toàn cầu hóa đang diễn ra.
- B. Các nước tán thành quan điểm chung về vấn đề Campuchia.
- C. Những tác động của cuộc Chiến tranh lạnh ở Đông Nam Á.
- D. Nguyên vọng, nhu cầu hợp tác giữa các nước trong khu vực.

Câu 18. Năm 1789, Nguyễn Huệ lãnh đạo nghĩa quân Tây Sơn đã đánh bại quân Thanh bằng chiến thắng nào sau đây?

- A. Chi Lăng- Xương Giang.
- B. Chúc Động- Tốt Động.
- C. Ngọc Hồi- Đống Đa.
- D. Rạch Gầm- Xoài Mút.

Câu 19. Việc các nước Châu Á, đặc biệt là Trung Quốc lựa chọn theo con đường chủ nghĩa xã hội sau thắng lợi của cuộc cách mạng năm 1949 đã

- A. đánh dấu sự mở rộng, tăng cường sức mạnh của chủ nghĩa xã hội.
- B. khẳng định sự thắng thế hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội ở châu Á.
- C. đánh dấu sự hình thành của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.
- D. xác lập hoàn chỉnh cục diện hai phe: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

Câu 20. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 thắng lợi trực tiếp dẫn đến sự ra đời của

- A. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.
- B. Đảng Cộng sản Nga và Chính phủ Nga.
- C. chính quyền Xô viết Nga trên cả nước.
- D. hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

Câu 21. Nội dung nào sau đây **không** đúng khi nói về đóng góp của phong trào Tây Sơn (thế kỷ XVIII) đối với lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc, chủ quyền lãnh thổ.
- B. Đánh đuổi quân Xiêm và quân Thanh ra khỏi lãnh thổ.
- C. Lật đổ chính quyền chúa Trịnh, vua Lê ở Đàng Ngoài.
- D. Cải cách hành chính, chia đất nước thành các tỉnh.

Đọc tư liệu dưới đây là trả lời câu hỏi từ 22 đến 24

“Trong lịch sử hiện đại Việt Nam, thời kì 1945 - 1954, nhất là giai đoạn từ tháng 9 - 1945 đến cuối năm 1950 có vị trí đặc biệt và có nhiều đặc điểm. Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã được thành lập, nhưng nền độc lập của Việt Nam chưa được thế giới công nhận. Việt Nam vẫn là nơi các thế lực đế quốc tranh giành ảnh hưởng, và dẫn đến kết cục là thực dân Pháp quay trở lại xâm lược, buộc nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa non trẻ phải phát động một cuộc kháng chiến trường kì, toàn dân, toàn diện”.

(Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, *Lịch sử Việt Nam*, Tập 10 (từ năm 1945 đến năm 1950), NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2017, tr. 19)

Câu 22. Theo tư liệu, nền độc lập của Việt Nam sau năm 1945 có đặc điểm nào sau đây?

- A. Được các nước lớn công nhận ngay.
- B. Hoàn toàn vững chắc.

C. Chưa được thế giới công nhận.

D. Không bị các thế lực bên ngoài đe dọa.

Câu 23. Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng đặc điểm của cách mạng Việt Nam giai đoạn 1945 - 1949?

A. Nhân dân Việt Nam tự lực chiến đấu, góp phần phá vòng vây.

B. Kết hợp đấu tranh quân sự với tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt.

C. Mở các chiến dịch quân sự quy mô lớn mang tính quyết định.

D. Chịu tác động trực tiếp, mạnh mẽ của cuộc Chiến tranh lạnh.

Câu 24. Từ tư liệu, có thể rút ra nhận xét nào sau đây mang tính khái quát nhất về bối cảnh lịch sử Việt Nam giai đoạn 1945 - 1950?

A. Là giai đoạn chuyển tiếp từ cách mạng giải phóng dân tộc sang chiến tranh cách mạng.

B. Mới giành độc lập, phải đối mặt với nguy cơ mất nước trong bối cảnh quốc tế nhiều biến động.

C. Là giai đoạn xác lập vai trò quyết định của đấu tranh quân sự trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

D. Là giai đoạn mà ngoại giao giữ vai trò then chốt trong việc bảo vệ nền độc lập dân tộc.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc tư liệu dưới đây:

“Thành công của ASEAN trong 41 năm qua là do sự hội tụ của nhiều nhân tố, nhưng trước hết đó là sự chia sẻ nhiều lợi ích cơ bản cũng như tầm nhìn, quyết tâm chính trị mạnh mẽ và những nỗ lực không mệt mỏi của các nước thành viên. Nguyên vọng chung thiết tha về một khu vực Đông Nam Á hòa bình, ổn định và hợp tác để phát triển đã tạo động lực và sức mạnh cho cả 10 nước khu vực phát huy những điểm tương đồng, vượt qua những điểm khác biệt về chính trị, kinh tế, văn hóa cũng như những rào cản do lịch sử để lại, gắn kết dưới mái nhà chung ASEAN, cùng nhau tạo dựng một tương lai tốt đẹp hơn cho mỗi nước cũng như cả khu vực”.

(Dương Văn Quảng, *Việt Nam trong tiến trình hội nhập và phát triển*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2009, tr.392)

a) Những tương đồng về kinh tế và khác biệt về chính trị vừa tạo ra thời cơ vừa tạo ra thách thức cho Cộng đồng ASEAN.

b) Từ kinh nghiệm ASEAN, có thể rút ra bài học rằng trong hội nhập quốc tế, sự tương đồng về thể chế chính trị là điều kiện tiên quyết để hợp tác khu vực thành công.

c) Một trong những nhân tố đưa đến sự thành công của ASEAN là sự chia sẻ lợi ích, tầm nhìn và quyết tâm của các nước thành viên.

d) Việc ASEAN vượt qua những rào cản lịch sử để phát triển chứng tỏ rằng yếu tố lịch sử không còn ảnh hưởng đến quan hệ giữa các quốc gia trong khu vực.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Thành thị là trung tâm đầu não về chính trị, quân sự và kinh tế của Mỹ - ngụy, là nơi sống và tập trung quần chúng cách mạng đông đảo; đồng thời là khâu chủ yếu trong chiến lược phòng ngự hiện nay của địch và là nơi tập trung mâu thuẫn trong nội bộ Mỹ - ngụy. Mặt trận thành thị là hướng chiến lược có tầm quan trọng rất lớn vì thành thị là nơi có khả năng to lớn kết hợp tiến công quân sự với nổi dậy của quần chúng đánh thẳng vào sào huyệt của địch”.

(*Văn kiện Đảng, Toàn tập*, Tập 30, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.137)

a) Do là trung tâm đầu não của địch, thành thị chỉ phù hợp với đấu tranh chính trị, không thích hợp cho hoạt động quân sự.

b) Thành thị vừa là khâu chủ yếu trong chiến lược phòng ngự của địch, vừa là nơi tồn tại nhiều mâu thuẫn nội bộ, vì vậy dễ bị tác động khi ta tiến công đúng hướng.

c) Đoạn tư liệu đề cập đến vai trò của thành thị trong phong trào cách mạng ở miền Nam trong những năm 1945-1954.

d) Trong bối cảnh hiện nay, nếu kiểm soát tốt các đô thị lớn thì có thể quyết định hoàn toàn cục diện an ninh - quốc phòng của đất nước.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, so sánh lực lượng trên bình diện toàn cầu từ chỗ cân bằng giữa hai hệ thống chính trị - xã hội đối lập nay chuyển sang trạng thái mất cân bằng theo hướng có lợi cho Mỹ và phương Tây. Tuy nhiên, tình hình quốc tế đã không phát triển một cách hòa bình, ổn định như người ta mong đợi. Sự đối đầu Đông - Tây về hệ tư tưởng, chính trị, quân sự, kinh tế [...] đã từng chi phối đời sống quốc tế trong suốt thời kỳ Chiến tranh lạnh, nay được chuyển hóa dưới những hình thức khác, bên cạnh sự nổi lên của những mâu thuẫn mới. Sự vận động của các mâu thuẫn này sẽ quyết định diện mạo của trật tự thế giới và xu hướng phát triển của quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh.”

(Trần Thị Vinh (Chủ biên), *Lịch sử thế giới hiện đại*, Quyển 2, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2008, tr.102-103).

- a) Cụm từ “hai hệ thống chính trị - xã hội đối lập” được nhắc đến trong đoạn tư liệu trên là để chỉ mối quan hệ giữa hệ thống tư bản chủ nghĩa và hệ thống xã hội chủ nghĩa.
- b) Thực tiễn quan hệ quốc tế từ sau Chiến tranh lạnh đến nay cho thấy các nước có thể chế chính trị khác nhau đều có vai trò đối với sự hình thành trật tự thế giới đa cực.
- c) Sau Chiến tranh lạnh kết thúc, so sánh lực lượng trên bình diện toàn cầu chuyển sang trạng thái mất cân bằng theo hướng có lợi cho Mỹ và phương Tây.
- d) Sau Chiến tranh lạnh, đấu tranh về hệ tư tưởng không còn, đánh dấu môi trường an ninh quốc tế phát triển hoà bình, ổn định.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chiến dịch Biên giới thắng lợi trong một thời gian ngắn, địch bị tiêu diệt rất nhiều sinh lực địch và bỏ rất nhiều đất đai trên một chiến trường không rộng lắm, là một sự thất bại chưa từng có trong lịch sử chiến tranh xâm lược của đế quốc Pháp. Nó làm phá sản những âm mưu chiến lược của địch “phá trước mưu địch” định mở cuộc tiến công tiêu diệt sinh lực ta, phá tan kế hoạch bao vây chia cắt Bắc Bộ, bao vây căn cứ địa Việt Bắc và phong tỏa biên giới Việt - Hoa, làm thất bại kế hoạch Rove”.

(*Lịch sử cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp*, tập 1, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1994, tr.415)

- a) Chiến thắng Biên giới thu - đông năm 1950 là thất bại lớn nhất trong lịch sử chiến tranh xâm lược của đế quốc Pháp.
- b) Việc làm thất bại âm mưu chiến lược của địch “phá trước mưu địch”, cho thấy trong chiến dịch Biên giới thu đông 1950 quân dân Việt Nam đã giành được thế chủ động chiến lược, chuyển sang thế tổng phản công trên toàn chiến trường.
- c) Đoạn tư liệu phản ánh kết quả và ý nghĩa của chiến dịch Biên giới thu đông 1950.
- d) Chiến thắng Biên giới (1950) cho thấy khai thông biên giới không chỉ có ý nghĩa quân sự mà còn tạo điều kiện thay đổi cục diện chính trị, ngoại giao và thế quốc tế của Việt Nam.

----- HẾT -----
